TÒA ÁN NH DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2019/HNGĐ-ST
Ngày 07/11/2019
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NH DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt;

Các Hội thẩm nH dân:

Bà Lê Thị Thu Yến;

Bà Lý Phương Thảo;

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Kim Hằng – Thư ký Tòa án nH dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nH dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nH dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nH và gia đình thụ lý số: 550/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 128/2019/QĐST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2019, giữa:

* ***Nguyên đơn***: Chị Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1994 (có mặt)

Trú tại: Số C, Ấp H, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Chổ ở: Số K, tổ 1, Ấp T, xã TB, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* ***Bị đơn***: Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Trú tại: Số C, Ấp H, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc H trình bày: Chị H và anh T kết hôn vào năm 2014 và được Ủy ban nH dân xã Đ, thành phố M cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nH chính là do bất đồng quan điểm và không thể hàn gắn được nên anh chị đã ly tH từ hai năm nay. Nhận thấy mục đích hôn nH không đạt, đời sống

chung không thể kéo dài nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nH: Chị H xin ly hôn với anh Nguyễn Trung T.

- Về con chung: Chị H trình bày, Chị H và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc H - sinh ngày 03/02/2015, khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị H trình bày là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Trung T không có văn bản trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đối với anh Nguyễn Trung T, Tòa án đã thực hiện việc thông báo các văn bản tố tụng theo qui định tại Điều 172, Điều 173 của Bộ luật tố tụng dân sự; nhưng anh T không tham gia các phiên hòa giải và cũng không tham gia phiên tòa; Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[2] Quan hệ tranh chấp giữa chị H và anh T là quan hệ tranh chấp "Ly hôn". Xét, chị H và anh T tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nH dân xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2014 ngày 27/8/2014 nên là hôn nH hợp pháp.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn với anh T. Chị H trình bày từ đầu năm 2017, vợ chồng anh chị thường xảy ra mâu thuẫn nguyên nH là do anh T không quan tâm đến cuộc sống chung, không chăm lo cho gia đình, làm cuộc sống chung luôn có mâu thuẫn nên đã sống ly tH từ tháng 9 năm 2017 đó cho đến nay; và hiện tại thì chị H không còn tình cảm vợ chồng với anh T nữa.

Về phía anh T, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng yêu cầu anh T tham dự các phiên hòa giải nhằm tạo điều kiện cho anh chị hàn gắn mối quan hệ vợ chồng, nhưng anh T không tham dự. Tại phiên tòa hôm nay, anh T vắng mặt không có lý do, chứng tỏ anh T đã tự từ bỏ quyền lợi của mình và không có thiện ý đối với mối quan hệ hôn nH của anh chị, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh T.

Về con chung: chị H và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc H - sinh ngày 03/02/2015. Cháu Ngọc H do chị H đang T tiếp nuôi dưỡng. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh T thực hiện cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của chị H là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: chị H khai là không có và không có yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: chị H phải chịu án phí hôn nH sơ thẩm theo pháp luật qui định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nH dân thành phố Mỹ Tho: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định pháp luật trong quá trình thụ lý giải quyết vụ kiện. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố

tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của bị đơn. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và chấp nhận yêu cầu nuôi con của nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nH và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Ngọc H.

- Về quan hệ hôn nH: Chị Nguyễn Ngọc H được ly hôn với anh Nguyễn Trung T.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc H - sinh ngày 03/02/2015 cho chị H T tiếp nuôi dưỡng. Anh T tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị H chịu 300.000 đồng án phí hôn nH và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000188 ngày 26/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; như vậy chị H đã nộp xong án phí sơ thẩm.

Chị Nguyễn Ngọc H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với anh Nguyễn Trung T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND xã Đạo Thạnh, TP.Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu.

Đỗ Thị Minh Nguyệt